



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 72024/NQ-HĐND

(Dự thảo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005;

Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày.....tháng.....năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số...../BC-HĐND ngày.....tháng.....năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Sửa đổi khoản 9 Điều 4 như sau:

“9. Tên dùng để đặt tên, đổi tên đường đô thị và công trình công cộng nằm trong Ngân hàng tên đường do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập”.

2. Sửa đổi điểm d khoản 2 Điều 5 như sau:

“d) Căn cứ quy mô chiều rộng nền đường (lộ giới):

Đường có lộ giới > 28m;

Đường có lộ giới từ 21m - 28m;

Đường có lộ giới từ 14m - 20m;

Đường có lộ giới < 14m.

Từ những cơ sở nêu trên, tiến hành đặt tên cho các tuyến đường theo thứ tự cấp I, II, III, IV quy định tại Ngân hàng tên đường do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập (Việc phân cấp trên không dựa theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật về công trình giao thông)”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 11 như sau:

“2. Đối với các đường đô thị và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh mới được gắn biển kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 và Điều 10 Quy định này”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 14 như sau:

“2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thành lập Hội đồng tư vấn đặt tên đường đô thị và công trình công cộng của các huyện, thị xã, thành phố (Hội đồng tư vấn đặt tên đường đô thị và công trình công cộng cấp huyện).

Hội đồng tư vấn đặt tên đường đô thị và công trình công cộng cấp huyện căn cứ vào Ngân hàng tên đường do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập để đặt tên đường đô thị và công trình công cộng theo nguyên tắc được quy định tại Điều 7 Quy định này”.

Điều 2. Thay thế một số cụm từ của Quy định về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố” tại Điều 12 và Điều 14.

2. Thay thế cụm từ “Thị xã, thị trấn” bằng cụm từ “Thành phố, thị xã, thị trấn” tại điểm a khoản 1 Điều 14.

3. Thay thế cụm từ “Hội đồng đặt tên đường đô thị và công trình công cộng của huyện, thị xã” bằng cụm từ “Hội đồng tư vấn đặt tên đường đô thị và công trình công cộng của các huyện, thị xã, thành phố” tại khoản 2 Điều 14.

4. Thay thế cụm từ “Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thị xã” bằng cụm từ “Thường trực Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố” tại khoản 3 Điều 14.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Các nội dung khác không được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết này thì tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ..... (chuyên đề) thông qua ngày.....tháng.....năm 2024 và có hiệu lực từ ngày.....tháng.....năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: VH,TT&DL, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VB QPPL, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (đang Công báo tỉnh);
- Lưu: VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VT_(Kèm TK347/24).

CHỦ TỊCH